

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày: 28-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1985 tại Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P A, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang; nơi sinh sống: khu phố V, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 27 tháng 3 năm 2022 và tạm giữ, đến ngày 05 tháng 4 năm 2022 tạm giam, có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ - P; địa chỉ: số 135, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Trung K, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 8, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương. Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp: 3702188492, đăng ký lần đầu: ngày 20 tháng 6 năm 2013, đăng ký thay đổi lần thứ 3: ngày 23 tháng 6 năm 2015 do

Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp), vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Trần Thị Th, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp P A, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Văn Đ là lái xe của Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ - P (sau đây gọi tắt là Công ty P) do anh Trần Trung K là người đại diện theo pháp luật. Khi thực hiện vận chuyển các cuộn dây điện và ống nước để giao cho các cửa hàng tại thị xã T, tỉnh Bình Phước, Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt các tài sản này để bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 12 tháng 3 năm 2022, Đ cùng với phụ xe là anh Lê Đ T được anh K giao xe ô tô tải biển số 61N-3932 chở hàng hóa để giao tại khu vực thị xã T, tỉnh Bình Phước. Khi đến khu vực khu phố M, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương, xe bị thủng vỏ nên Đ bảo anh T chờ tại quán nước còn Đ mang xe đi vá vỏ. Lúc này, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 61N-3932 vào khu vực lô cao su vắng người thuộc khu phố M, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; Đ mở cửa xe lấy 06 cuộn dây điện hiệu Daphaco 2x1.5 và 2x2.5 cùng với 23 ống nước bằng nhựa, hiệu B, loại ống 90x2.9mm và đem giấu tại lô cao su này, Đ phủ lá cao su lên để tránh người khác phát hiện. Sau đó, Đ điều khiển xe về tiệm vá vỏ gần Công ty P, để xe lại rồi Đ điện thoại cho anh K báo xe đang ở tiệm vá vỏ, còn Đ bỏ về phòng trọ tại thị xã U. Đến ngày 21 tháng 3 năm 2022, Đ quay lại chỗ giấu tài sản và tìm người mua số tài sản nói trên. Đ ra đường quốc lộ thì thấy một xe tải chở đồ điện và ống nước nên Đ vẫy lại chào bán. Toàn bộ số dây điện và ống nước Đ bán được với giá 6.300.000 đồng rồi Đ bỏ trốn về phòng trọ tại khu phố V, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Ngày 14 tháng 3 năm 2022, anh K làm đơn trình báo lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng. Ngày 27 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã phát hiện và bắt giữ Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố.

Bị hại Công ty P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị Th vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, Công ty P và chị Th không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận (thời điểm định giá tháng 3 năm 2022): 04 cuộn dây điện hiệu Daphaco, loại 02x1.5, chưa qua sử dụng: 04 cuộn x 1.087.000 đồng/cuộn = 4.348.000 đồng; 02 cuộn dây điện hiệu Daphaco, loại 02x2.5, chưa qua sử dụng: 02 cuộn x 1.557.000 đồng/cuộn = 3.114.000 đồng; 23 ống nước bằng nhựa, hiệu Bình Minh, loại ống 90x2.9mm: 23 ống x 297.648 đồng/ống = 6.845.904 đồng. Tổng giá trị tài sản là 14.307.904 đồng.

Đối với người mua tài sản do Đ chiếm đoạt không xác định được, Cơ quan điều tra đang xác minh làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo Đ không có ý kiến gì về các vấn đề trên. Quá trình điều tra, truy tố, bị hại Công ty P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Th không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: số dây điện và ống nước Đ đã bán không thu hồi được. Theo Biên bản giải quyết bồi thường ngày 12 tháng 5 năm 2022, chị Th là chị ruột của bị cáo Đ đã bồi thường số tiền 14.307.904 đồng cho Công ty P; Công ty P đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì khác về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBB ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đ từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã giải quyết xong, không ai có ý kiến gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về chăm sóc cho mẹ và con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

[1.1] Bị hại Công ty P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Danh bản và Chỉ bản của bị cáo do Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng thu thập trong quá trình điều tra không có mã vạch tại nơi dán mã vạch của Danh bản và Chỉ bản là không đúng theo biểu mẫu số 186 và biểu mẫu số 187 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự nên cần bổ sung, khắc phục trong quá trình điều tra, truy tố những vụ án khác sau này.

[1.3] Đối với các hành vi, quyết định tố tụng khác trong vụ án đã được Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình tố tụng, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng này là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận: vào sáng ngày 12 tháng 3 năm 2022, tại khu phố M, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương, thông qua việc vận chuyển các mặt hàng đồ điện nước cho Công ty P, khi xe bị thùng vỡ và mang đi vá, bị cáo Đ đã nảy sinh và chiếm đoạt 06 cuộn dây điện hiệu Daphaco và 23 ống nước bằng nhựa hiệu B của Công ty P. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 14.307.904 đồng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty P được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết.

[4] Vì tham lam tư lợi, bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bị hại Công ty P thông qua việc Công ty P giao các mặt hàng đồ điện nước cho bị cáo vận chuyển rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt 06 cuộn dây điện hiệu Daphaco và 23 ống nước bằng nhựa hiệu M của Công ty P. Hành vi phạm tội của bị cáo là liêu lĩnh, bất chấp bị phát hiện. Xét về yếu tố lỗi, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: bị cáo đã tích cực tác động chi ruột bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị cáo đã tác động chi Th bồi thường số tiền 14.307.904 đồng cho Công ty P. Quá trình điều tra, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người mua tài sản do bị cáo Đ chiếm đoạt không xác định được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2022.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị cáo Trần Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ - P; không ai yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Kim Xuyên